

**THẺ LỆ**  
**Hội thi báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi năm 2026**

-----

Thực hiện Kế hoạch số 112-KH/ĐU, ngày 11 tháng 3 năm 2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã về việc tổ chức Hội thi báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi tuyên truyền Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2025 – 2030,

Căn cứ Quyết định số 112/QĐ/ĐU, ngày 15 tháng 3 năm 2026 của Đảng ủy xã Sì Lở Lầu về việc thành lập Ban Tổ chức Hội thi Báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi năm 2026.

**I- ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI**

**1. Đối tượng dự thi**

- Thí sinh dự thi là báo cáo viên, tuyên truyền viên của Đảng được cấp ủy công nhận, đang công tác, sinh hoạt tại các địa phương, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của cấp ủy đảng xã Sì Lở Lầu.

- Trang phục đối với thí sinh dự thi:

+ Thí sinh dự thi mang trang phục gọn gàng, lịch sự: nữ trang phục áo dài (hoặc váy công sở), nam áo sơ mi (hoặc comple) có thắt cà vạt. Thí sinh nam và nữ có thể mang trang phục dân tộc thiểu số. Khuyến khích thí sinh mang trang phục truyền thống của dân tộc mình.

+ Thí sinh phải có mặt trong suốt thời gian tổ chức hội thi, không đi lại, nói chuyện làm ảnh hưởng cuộc thi.

+ Thí sinh phải mang số báo danh do Ban tổ chức cấp và ngồi đúng vị trí, khu vực dành cho thí sinh dự thi.

**2. Phạm vi áp dụng:** Thẻ lệ này áp dụng cho Hội thi báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi của đảng bộ xã Sì Lở Lầu năm 2026.

**II- NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC THI**

**1. Nội dung thi**

- Chủ đề dự thi do thí sinh dự thi lựa chọn theo các thể loại sau: Truyền đạt nghị quyết; thông tin thời sự; báo cáo chuyên đề.

- Khuyến khích chuyên đề báo cáo gắn với nhiệm vụ công tác của cơ quan, đơn vị, địa phương nơi thí sinh công tác và sinh hoạt trên cơ sở bám sát tài liệu văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lai Châu lần XV và văn kiện đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Thí sinh dự thi phải tham gia đủ 03 phần: Soạn đề cương, thuyết trình và trả lời câu hỏi.

## **2. Hình thức thi**

Mỗi thí sinh phải tham dự đầy đủ 03 phần thi sau:

### **2.1. Phần thi soạn đề cương**

- Đề cương có nội dung ngắn gọn, rõ ràng, bố cục hợp lý, độ dài đề cương không quá 10 trang A4 (không tính trang bìa, trang lót); slide thuyết trình không quá 50 slide, trình bày đẹp, phù hợp với nội dung đề cương.

- Kết cấu đề cương gồm 03 phần rõ ràng:

+ Đặt vấn đề.

+ Nội dung chính của chuyên đề.

+ Kết luận.

- Đề cương dự thi được đánh máy, in trên khổ giấy A4, phông chữ Times New Roman, cỡ chữ 14, giãn dòng 1,5 lines; lề trên 2,0 cm, lề dưới 2,0cm, lề trái 3,0 cm, lề phải 2,0 cm, đóng thành quyển (05 bản), gửi Ban Tổ chức Hội thi trước khi diễn ra Hội thi 10 ngày.

Trang bìa Đề cương bao gồm các thông tin: Chủ đề dự thi; họ và tên, năm sinh, dân tộc, chức vụ, cơ quan công tác (địa phương), số điện thoại.

### **2.2. Phần thi thuyết trình**

- Thí sinh trình bày phần thi theo số thứ tự đã rút thăm.

- Thí sinh thuyết trình theo đề cương đã gửi Ban Tổ chức Hội thi; thời gian thuyết trình 15 - 20 phút.

- Khuyến khích thí sinh áp dụng công nghệ thông tin trong thuyết trình.

### **2.3. Phần thi trả lời câu hỏi**

Thí sinh có thời gian trả lời không quá 05 phút cho tối đa 02 câu hỏi của Ban Giám khảo liên quan trực tiếp tới nội dung thi. Khuyến khích việc khẳng định kiến thức, kỹ năng báo cáo viên, tuyên truyền viên của mỗi thí sinh.

## **III- ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI**

### **1. Nguyên tắc chấm điểm và tính điểm**

- Thang điểm cho mỗi phần thi được tính theo thang điểm 10.
- Điểm chấm từng phần thi của mỗi thí sinh là điểm trung bình cộng của các giám khảo chấm cho phần thi đó.
- Số điểm của mỗi thí sinh là trung bình cộng của 3 phần thi nêu trên (tổng số điểm chia 6), theo nguyên tắc:
  - + Điểm của phần thi soạn đề cương: hệ số 2.
  - + Điểm của phần thi thuyết trình: hệ số 3.
  - + Điểm của phần thi trả lời câu hỏi: hệ số 1.
- Điểm trừ: Các phần thi nếu vi phạm về các quy định thì tùy theo mức độ sẽ bị trừ điểm.
  - + Đối với phần thi thuyết trình: Trường hợp trình bày quá thời gian quy định thì từ phút thứ 2 trở lên thì mỗi phút trừ 0,25 điểm (quá 30 giây tính tròn 01 phút) và Ban Giám khảo có quyền yêu cầu dừng phần thi còn lại của thí sinh. Nếu thí sinh trình bày không đủ thời gian thì thiếu mỗi phút (đủ 60 giây) sẽ bị trừ 0,25 điểm.
  - + Đối với phần thi trả lời câu hỏi: Nếu phần chuẩn bị và trả lời câu hỏi của thí sinh quá thời gian quy định, mỗi phút bị trừ 0,5 điểm. Ban Giám khảo có quyền yêu cầu dừng phần trả lời của thí sinh nếu cần thiết.
- Xử lý chênh lệch điểm: Trường hợp điểm số của các giám khảo đối với 01 phần thi có sự chênh lệch quá 02 điểm thì Ban Giám khảo sẽ thảo luận để thống nhất và ý kiến của Trưởng Ban Giám khảo là kết luận cuối cùng.
- Điểm số của mỗi thí sinh cho phép tính lẻ đến hai con số sau dấu phẩy và được làm tròn đến con số thứ hai.

## **2. Xếp loại**

- Loại giỏi: Đạt từ 8,5 đến 10 điểm.
- Loại khá: Đạt từ 7 đến dưới 8,5 điểm.
- Loại trung bình: Đạt từ 5 đến dưới 7 điểm.
- Thí sinh có số điểm bằng nhau thì việc xét giải do Ban Tổ chức quyết định.

## **3. Cơ cấu, số lượng giải thưởng và mức thưởng**

- Ban Thường vụ Đảng ủy xã cấp Giấy chứng nhận cho các thí sinh tham dự Hội thi; tặng Giấy khen và tiền thưởng cho các thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba và khuyến khích.
- Cơ cấu giải, gồm:
  - + 01 giải Nhất: Giấy khen và giải thưởng trị giá 2.000.000 đồng

- + 02 giải Nhì: Giấy khen và giải thưởng trị giá mỗi giải 1.500.000 đồng
- + 03 giải Ba: Giấy khen và giải thưởng trị giá mỗi giải 1.000.000 đồng
- + 09 giải khuyến khích: Giấy khen và giải thưởng mỗi giải trị giá 500.000 đồng.

Trên đây là Thẻ lệ Hội thi báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi năm 2026 của Ban Tổ chức Hội thi xã Sĩ Lữ Lâu.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy ( b/c),
- Thường trực Đảng ủy (b/c),
- Ban Xây dựng đảng Đảng ủy,
- Các Đảng bộ, chi bộ trực thuộc,
- Các đồng chí báo cáo viên, tuyên truyền cơ sở xã,
- Lưu VPĐU.

**PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**  
**Kiêm**  
**TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC**

**Hoàng Kiều Ánh**